

Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Quốc Tế
Lô 13, KCN Tam Phước
Phường Tam Phước, Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
---***---

Số : 607/CV/IFS/2026

Đồng Nai, ngày 14 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

(V/v: Giải trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3 năm 2026)

Trước hết chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sự hỗ trợ của Quý cơ quan trong suốt thời gian qua.
Chúng tôi xin trình bày số liệu kết quả hoạt động kinh doanh trong quý 3 năm 2026 như sau:

ĐVT: nghìn VND

Các chỉ tiêu	Quý 3 năm 2026	Quý 3 năm 2025	Thay đổi	Lũy kế Quý 3 năm 2026	Lũy kế Quý 3 năm 2025	Thay đổi
Doanh thu bán hàng	578,512,550	531,441,935	9%	1,731,107,485	1,581,681,204	9%
Các khoản giảm trừ doanh thu	35,803,441	30,513,856	17%	105,526,111	94,788,013	11%
% Giảm trừ doanh thu	6%	6%		6%	6%	
Doanh thu thuần về bán hàng	542,709,109	500,928,079	8%	1,625,581,374	1,486,893,191	9%
Giá vốn hàng bán	350,282,040	346,799,007	1%	1,052,614,664	1,018,410,801	3%
% Giá vốn hàng bán	65%	69%		65%	68%	
Lợi nhuận gộp về bán hàng	192,427,069	154,129,072	25%	572,966,710	468,482,390	22%
% Lợi nhuận gộp	35%	31%		35%	32%	
Doanh thu hoạt động tài chính	7,469,315	7,409,644	1%	24,415,205	22,188,682	10%
Chi phí tài chính	64,176	82,837	-23%	253,933	382,478	-34%
Trong đó: chi phí lãi vay	-	-		-	-	
Chi phí bán hàng	144,833,484	102,029,197	42%	373,842,743	297,487,050	26%
% Chi phí bán hàng	27%	20%		23%	20%	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	14,709,275	13,987,972	5%	38,178,056	40,613,774	-6%
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh	40,289,449	45,438,710	-11%	185,107,183	152,187,770	22%
Thu nhập khác	711,325	430,199	65%	1,049,744	2,080,589	-50%
Chi phí khác	546,765	257,146	113%	1,209,454	905,472	34%
Tổng lợi nhuận trước thuế	40,454,009	45,611,763	-11%	184,947,473	153,362,887	21%
CP thuế TN hiện hành	11,141,576	10,102,228	10%	37,844,568	26,950,288	40%
CP thuế TN hoãn lại	(2,930,033)	(969,215)	202%	(590,468)	3,826,051	-115%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	32,242,466	36,478,750	-12%	147,693,373	122,586,548	20%
% Lợi nhuận sau thuế	6%	7%		9%	8%	

Doanh thu thuần tăng 8% so với số cùng kỳ quý trước do Công ty đã nỗ lực bám sát kế hoạch đề ra trong quý cộng với kết quả giá vốn hàng bán giảm 4% do biến động giảm giá của một số nguyên liệu chủ chốt đầu vào trong kỳ dẫn đến kết quả lợi nhuận gộp đạt 192,4 tỷ VND, tăng 25% so với số cùng kỳ và đạt mức tỷ trọng 35% trên doanh thu thuần.



Doanh thu hoạt động tài chính tăng nhẹ do kết quả duy trì lãi suất tiền gửi ổn định, trong khi chi phí bán hàng tăng mạnh ở mức 4% so với cùng kỳ liên quan các hoạt động xúc tiến thương mại để tối đa hóa doanh thu và chi phí quản lý doanh nghiệp duy trì mức ổn định 2% so với cùng kỳ, kết quả lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh đạt 40,2 tỷ đồng, giảm 11% so với số cùng kỳ năm ngoái.

Thu nhập khác giảm chủ yếu do kỳ trước công ty có nhận một khoản bồi thường từ nhà cung cấp và khoản chi phí khác kỳ này liên quan đến xử lý một số hàng tồn kho trong quý, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp được dự phòng đầy đủ theo quy định. Kết quả quý 3 năm 2026 Công ty đạt mức lợi nhuận sau thuế là 32,2 tỷ đồng, giảm 12% so với quý 3 năm 2025.

Trên đây là một số yếu tố chính giải trình kết quả chênh lệch trên 10% của hoạt động kinh doanh Quý 3 năm 2026 so với số cùng kỳ năm trước.

Trân trọng cảm ơn.



Atsushi Kawasaki
Tổng Giám Đốc

